

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Hồ sơ thiết kế, dự toán trồng rừng thay thế diện tích đã chuyển đổi sang xây dựng Công trình Thủy điện Đồng Nai 3 - Địa điểm trồng rừng: Thuộc lâm phần quản lý của Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Đùng

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;

Căn cứ Thông tư số 23/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn một số nội dung quản lý công trình lâm sinh;

Căn cứ Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/07/2005 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng và bảo vệ rừng;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 06/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đăk Nông về việc giao kế hoạch trồng rừng thay thế năm 2017 và hỗ trợ trồng rừng tập trung cho các đơn vị và địa phương theo Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/09/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo số 2185/BC-SNN ngày 17 tháng 10 năm 2017,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Hồ sơ thiết kế, dự toán trồng rừng thay thế diện tích chuyển đổi sang xây dựng Công trình Thủy điện Đồng Nai 3 (*Địa điểm trồng rừng: Trên diện tích bùn ngập lòng hồ thủy điện Đồng Nai 3 thuộc lâm phần quản lý của Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Đùng*), với các nội dung sau:

- Tên công trình, chủ đầu tư, hình thức đầu tư, đơn vị thực hiện:
  - Tên công trình: Hồ sơ thiết kế, dự toán trồng rừng thay thế diện tích rừng đã chuyển sang xây dựng công trình thủy điện Đồng Nai 3 (*Địa điểm trồng rừng*:

*Trên diện tích bán ngập lòng hồ thủy điện Đồng Nai 3 thuộc lâm phần quản lý của Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Đùng);*

- Chủ quản đầu tư: UBND tỉnh Đăk Nông;
- Chủ đầu tư: Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Đùng;
- Đơn vị thực hiện: Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Đùng;
- Hình thức đầu tư: Đầu tư mới.

## 2. Địa điểm xây dựng công trình:

Thuộc lô a, b, c, d khoanh 6; lô a khoanh 7; lô a, b, c, d, e khoanh 8; lô a khoanh 9; lô a, b, c, d khoanh 10; lô a, b, c, d, e, f, g khoanh 11; lô a, b, c, d, e, f khoanh 12 - tiểu khu 1802; lô a khoanh 1; lô a khoanh 2 - tiểu khu 1803; lô a, b khoanh 1; lô a khoanh 5 - tiểu khu 1807; lô a, b, c khoanh 1; lô a, b, c, d khoanh 2; lô a, b, c, d khoanh 3; lô a, b, c khoanh 4; lô a, b, c, d, e, f, g khoanh 5; lô a, b, c, d khoanh 6, lô a khoanh 7; lô a, b, c, d khoanh 8; lô a, b, c khoanh 9; lô a, b, c, d, e khoanh 10 - tiểu khu 1809; lô a, b, c, d, e, f, g, h khoanh 1; lô a, b, c, d, e khoanh 2; lô a, b, c, d, e, f, h khoanh 3; lô a, b khoanh 4; lô a, b, c, d, e, f, g, h, i, k, l, m, n khoanh 6; lô a, b, c, d khoanh 7; lô a, b khoanh 8; lô a, b khoanh 9; lô a, b, c, d, e khoanh 10; lô a, b, c, d, e, f, h khoanh 11; lô a, b, c, d, e khoanh 12 - tiểu khu 1813.

## 3. Mục tiêu công trình:

Trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyên sang xây dựng công trình thủy điện Đồng Nai 3 nhằm bù lại diện tích rừng đã chuyển đổi sang xây dựng công trình thủy điện, nâng cao độ che phủ rừng, chống xói mòn, cải tạo môi trường sinh thái, tạo cảnh quan, hạn chế thiên tai và biến đổi khí hậu.

## 4. Nội dung và quy mô:

- Nội dung:
  - + Loài cây trồng: Gáo vàng (*Nauclea orientalis*).
  - + Mật độ trồng, phương thức trồng: 1111 cây/ha; cự ly cây cách cây trong hàng: 3 mét, hàng cách hàng: 3 mét; trồng thuần loài.
  - + Biện pháp kỹ thuật chăm sóc rừng trồng: Thực hiện việc chăm sóc rừng trồng trong 04 năm đầu; sau 04 năm chăm sóc rừng trồng tiếp tục nuôi dưỡng, quản lý, bảo vệ và phòng chống cháy rừng, phòng trừ sâu bệnh theo quy định.
  - + Tiêu chuẩn cây giống: Cây giống đưa vào trồng rừng phải đạt tiêu chuẩn theo quy định và phải tuân thủ theo Quy chế quản lý giống cây trồng lâm nghiệp quy định tại Quyết định số 89/2005/QĐ-BNN ngày 29 tháng 12 năm 2005 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Quy mô: Tổng diện tích 80,267 ha (Diện tích thực trồng 80,267 ha);
- Hình thức quản lý và thực hiện: Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Đùng chịu trách nhiệm quản lý, thực hiện.

5. Tổng mức đầu tư: Tổng mức đầu tư: 7.247.431.270 đồng; bình quân 01 ha 90.291.543 đồng.

6. Nguồn vốn: Từ nguồn vốn của chủ dự án thủy điện nộp vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Đăk Nông.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện:

- Hoàn thành việc trồng mới, chăm sóc rừng trồng năm thứ nhất trong năm 2017 (tại thời điểm phê duyệt đơn vị đã trồng xong diện tích nêu trên, theo Biên bản thẩm định ngày 18/8/2017).

- Các năm tiếp theo: Thực hiện việc chăm sóc rừng trồng, quản lý, bảo vệ và phòng chống cháy rừng, phòng trừ sâu bệnh theo quy định.

#### Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Đùng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này đảm bảo đúng mục tiêu và tiến độ thực hiện; tuân thủ đúng quy trình, quy phạm và quản lý công trình theo đúng quy định hiện hành.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và giám sát Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Đùng trong quá trình tổ chức thực hiện hồ sơ thiết kế, dự toán trồng rừng.

- UBND huyện Đăk Glong phối hợp với Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Đùng xử lý các vướng mắc về đất đai (nếu có) và hỗ trợ đơn vị thực hiện việc trồng rừng đạt hiệu quả.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Đăk Glong; Giám đốc Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Đùng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *nh*

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NN (Thi),

*04*

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Thanh Tùng